



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2017

(Ban hành theo Quyết định số 16.5.4/LĐ-ĐT ngày 5 tháng 9 năm 2017 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)

- **Tên ngành, nghề đào tạo:** Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử
- **Tên tiếng Anh:** Electrical and Electronic Engineering Technology
- **Mã ngành, nghề:** 6510303
- **Trình độ:** Cao đẳng
- **Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.
- Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ ứng với trình độ cao đẳng; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ trong công tác người làm kỹ thuật Điện, Điện tử.
- Đào tạo nguồn nhân lực trình độ Cao đẳng về Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có nền tảng kiến thức để phát triển toàn diện về nhân cách và kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu trong các lĩnh vực: Lắp đặt, vận hành bảo trì bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị Điện, Điện tử; Thiết kế, thi công, vận hành, bảo trì bảo dưỡng và sửa chữa dây công trình điện dân dụng và công nghiệp đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Nắm vững các kiến thức cơ sở ngành để phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập chuyên sâu cũng như học lên trình độ cao hơn như: An toàn điện, Mạch điện, Đo lường điện, Vẽ điện, Vật liệu điện, Điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Khí cụ điện, Vi mạch, Máy điện, Truyền động điện...

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn của một cử nhân cao đẳng ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử để phục vụ cho công việc thực tế và việc nghiên cứu chuyên môn, học tập nâng cao trình độ như: Điện tử công suất, Cung cấp điện, Trang bị điện, Kỹ thuật khí nén, Điều khiển lập trình PLC, Tính toán sửa chữa máy điện, Đồ án môn học, Điều khiển tự động, Vi điều khiển, Kỹ thuật cảm biến, Thực tập Điện cơ bản, Thực tập Điện tử cơ bản...

- Nắm vững các kiến thức chung về lý luận Chính trị, Pháp luật, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng - An ninh... để phục vụ cho công việc trong một xã hội hội nhập và phát triển.

1.2.2. Kỹ năng

• Kỹ năng cứng

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thực hành: Đồng hồ VOM chỉ thị kim, VOM chỉ thị số, Am-pe kế kẹp, Dao động ký, Các máy phát sóng âm tần, Máy quấn dây biến áp...

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành Điện, Điện tử, nhận diện và phân biệt chính xác các khí cụ điện, thiết bị điện... trên bản vẽ.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm vẽ Điện, Điện tử để vẽ các bản vẽ kỹ thuật trong chuyên ngành Điện, Điện tử.

- Thiết kế, thi công được các mạch điện thiết trí (nội, ngầm); Thiết kế, thi công và vận hành được các đường truyền dẫn điện dân dụng và công nghiệp; Lắp đặt, vận hành được các thiết bị điện, thiết bị điện tử trong công nghiệp...

- Bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế các hư hỏng của các thiết bị điện, thiết bị điện tử như máy phát điện, động cơ điện, tủ điều khiển, mạch điều khiển...

• Kỹ năng mềm

- Năng lực công nghệ thông tin: đạt chứng chỉ Kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao do trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức cấp.

- Về năng lực Tiếng Anh, sinh viên phải đạt một trong số các chứng chỉ sau: chứng chỉ TOEIC 350 (2 kỹ năng) do ETS cấp hoặc các chứng chỉ tương đương Quốc tế khác.

- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học, đảm bảo vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong các phân xưởng sản xuất, bảo trì - sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện trong các nhà máy, khu công nghiệp.

- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành CNKT Điện, Điện tử, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty liên quan đến ngành điện;
- Tổ trưởng thi công sản xuất trong các công trình lắp đặt điện;
- Quản lý nhóm, phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất;
- Có khả năng tự tạo việc làm, tự mở cơ sở kinh doanh, sửa chữa các thiết bị điện;
- Tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

2. **Thời gian khoá học:** 30 tháng (từ 25/09/2017 đến 30/03/2020).

3. **Thời gian học tập:** 85 tuần, trong đó thời gian thi hết môn học/học phần 08 tuần.

4. **Thời gian khai giảng, bế giảng:** 03 tuần

5. **Quyết định phê duyệt chương trình:**/QĐ-CNT-Đ-ĐT

6. Phân bổ thời gian đào tạo:

- Số lượng học phần: 42
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 85 tín chỉ
- Khối lượng các học phần chung/đại cương: 24 tín chỉ
- Khối lượng các học phần chuyên môn: 61 tín chỉ
- Khối lượng lý thuyết: 44 tín chỉ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 41 tín chỉ

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	Thời gian đào tạo (Giờ)	Lịch thi kết thúc (dự kiến)
----	-------------	--------------	-------------------------	-----------------------------

			LT	TH	Ôn, Kiểm tra	
1	DCC100131	Chính trị 1	43	0	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
2	DCC100132	Chính trị 2	17	26	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
3	DCC100220	Pháp luật	22	2	6	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
4	DCK100031	Giáo dục thể chất 1	2	24	4	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
5	DCK100032	Giáo dục thể chất 2	2	24	4	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
6	DCK100052	Giáo dục quốc phòng – An ninh 1B	19	23	3	Từ ngày 06/08/2018 đến 11/08/2018
7	DCC100053	Giáo dục quốc phòng – An ninh 2	16	11	3	Tháng 01/2019
8	DCC100191	Tin học	17	54	4	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
9	NNK100031	Anh văn 1B	30	30	0	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
10	NNC100020	Anh văn 2	30	30	0	Tháng 01/2019
11	DCK100010	Kỹ năng giao tiếp	15	14	1	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
12	CSC111080	Nhập môn điện, điện tử; điện tử truyền thông	14	26	5	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
13	CSC112020	Vật liệu điện	24	4	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
14	CSC111010	An toàn điện	22	6	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
15	CSC111100	Điện tử cơ bản	28	2	0	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
16	CSC111090	Lý thuyết mạch	15	25	5	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
17	CSC112050	Khí cụ điện	15	25	5	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
18	CSC111070	Đo lường điện	14	29	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
19	CSC112110	Vẽ điện	13	30	3	Tháng 01/2019
20	CNC112180	Thực tập Điện tử cơ bản	0	87	3	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018

21	CNC112230	Sửa chữa thiết bị điện – điện tử	15	25	5	Tháng 01/2019
22	CNC112260	Máy điện	15	26	4	Tháng 01/2019
23	CNC112160	Thực tập Điện cơ bản	0	80	10	Tháng 01/2019
24	CNC112280	Điện tử công suất – ĐĐ	14	29	2	Tháng 01/2019
25	CSC112101	Vi mạch	15	15	5	Tháng 01/2019
26	NNC111010	Anh văn chuyên ngành	13	30	2	Tháng 06/2019
27	CNC111020	Kỹ thuật khí nén	15	25	5	Tháng 06/2019
28	CNC112020	Cung cấp điện	30	25	5	Tháng 06/2019
29	CNK111021	Năng lượng tái tạo	15	25	5	Tháng 06/2019
30	CSC112090	Truyền động điện	15	25	5	Tháng 06/2019
31	CNC112270	Trang bị điện	14	54	7	Tháng 06/2019
32	CNC112201	Thực tập Doanh Nghiệp – ĐĐ	0	130	5	Tháng 08/2019
33	CNC112070	Đồ án môn học - ĐĐ	14	28	3	Tháng 01/2020
34	CNC112250	Điều khiển lập trình PLC	30	25	5	Tháng 01/2020
35	CNC112080	Điều khiển tự động	13	26	6	Tháng 06/2019
36	CNC112090	Vi điều khiển – ĐĐ	13	26	6	Tháng 06/2019
37	CNC112100	Kỹ thuật cảm biến	15	24	6	Tháng 06/2019
38	TNC112070	Thực tập tốt nghiệp- ĐĐ	0	220	5	Tháng 01/2020
39	TNC112080	Khóa luận tốt nghiệp – ĐĐ	30	55	5	Tháng 03/2020
40	TNC112030	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	15	25	5	Tháng 03/2020
41	TNC112090	Thiết kế hệ thống điều khiển tự động dùng vi điều khiển	13	26	6	Tháng 03/2020
42	TNC112100	Thiết kế hệ thống điện phân phối	15	25	5	Tháng 03/2020

7. Quy định về Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp:

Thực hiện theo Điều 27, Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức ban hành kèm theo Quyết định số 145/QĐ-CNTĐ-ĐT ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

TRƯỞNG KHOA



Côn Ngọc Triệu

